

Số: 164/2021/QĐST-HNGĐ

*Đức Hòa, ngày 01 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 252/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

Bị đơn: Ông Võ Hoàng V, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thu T và ông Võ Hoàng V.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu T và ông Võ Hoàng V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Võ Hoàng V được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Võ Thị Hà M, sinh ngày 30/4/2008 và Võ Hoàng M sinh ngày 22/02/2010 (ông V đang nuôi dưỡng), bà T không phải cấp dưỡng nuôi con do ông V không yêu cầu. Bà T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa

án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.

- Về tài sản chung: Bà T và ông V xác định không có.

- Về nợ chung: Bà T và ông V xác định không có.

- Về án phí: Bà Trần Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí thuận tình ly hôn sung công quỹ Nhà nước. Số tiền trên được chuyển từ tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007693 ngày 12/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa sang án phí để thi hành, hoàn lại cho bà T 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Văn Công Thức**